

Bản án số: 130/HNGĐ - ST

Ngày 29/8/2024

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
giữa chị Hồng và anh Hậu

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP – TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Quán Vi Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Lê Vinh Hương.  
2. Ông Vi Văn Hậu.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Anh Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện  
Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham  
gia phiên tòa:*** Bà Dương Thị Hồng Lĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ, tỉnh  
Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số:  
77/2024/TLST – HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2024 về “ Ly hôn, tranh chấp về  
nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số  
/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 14 tháng 08 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm P, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt)

Bị đơn: Anh Quang Văn H1, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm P, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Hiện đang chấp hành án tại phân trại 3, trại giam N, xã C, huyện C, tỉnh Quảng  
Trị. (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn ngày 24/5/2024, tại Bản tự khai, Biên bản lấy lời khai,  
Biên bản hòa giải và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn  
Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Quang Văn H1 đăng ký kết hôn vào ngày 25  
tháng 03 năm 2009 tại UBND xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân do hai bên  
hoàn toàn tự nguyện, không bên nào bị ép buộc, lừa dối. Trong quá trình chung

sống, do tính tình không hợp nhau, vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn nên cuộc sống không hạnh phúc. Giữa vợ chồng có quá nhiều điểm khác biệt, không thể hòa giải. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp giải quyết ly hôn với anh Quang Văn H1.

Về con chung: Giữa chị và anh Quang Văn H1 có hai người con chung là Quang Việt H2, sinh ngày 15/10/2009 và Quang Thị Linh A, sinh ngày 21/01/2018. Nếu ly hôn, chị H xin được nuôi hai con và không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Qua biên bản lấy lời khai anh Quang Văn H1 là bị đơn trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị H đăng ký kết hôn vào ngày 25 tháng 03 năm 2009 tại UBND xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không bên nào bị ép buộc, lừa dối. Trong quá trình chung sống, do tính tình không hợp nhau, vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn nên cuộc sống không hạnh phúc. Giữa vợ chồng có quá nhiều điểm khác biệt, không thể hòa giải. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp giải quyết ly hôn thì anh Quang Văn H1 đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Quang Văn H1 nhất trí với ý kiến trình bày của chị Nguyễn Thị H là vợ chồng có hai người con chung là Quang Việt H2, sinh ngày 15/10/2009 và Quang Thị Linh A, sinh ngày 21/01/2018. Ly hôn, anh H1 đồng ý giao hai con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và tạm thời anh chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

- Về tài sản: Anh Quang Văn H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với tài sản chung của vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp phát biểu ý kiến:

+ Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa thấy rằng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng vào Điều 51; khoản 1 điều 56; các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử: Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Quang Văn H1; Về con: Giao hai con chung Quang Việt H2, sinh ngày 15/10/2009 và Quang Thị Linh A, sinh ngày 21/01/2018 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và tạm

hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Quang Văn H1. Về tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Quang Văn H1 không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét thêm; Về án phí: Chị Nguyễn Thị H chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Quang Văn H1 và yêu cầu về giao nuôi con. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết trong vụ án này được xác định là: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn với anh Quang Văn H1 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Xóm P, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đối với bị đơn anh Quang Văn H1 trong quá trình giải quyết vụ án thì anh H1 đang học tập và lao động tại phân trại 3, trại giam N và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải nên vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên toà chị Nguyễn Thị H và anh Quang Văn H1 cũng xin vắng mặt. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt chị H và anh H1.

[3] Về hôn nhân: Chị **Nguyễn Thị H** và anh **Quang Văn H1** kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 25 tháng 03 năm 2009 tại **UBND xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An**. Hôn nhân của chị **Nguyễn Thị H** và anh **Quang Văn H1** đảm bảo về điều kiện kết hôn và đúng nghi thức theo quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị sống chung không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và hai vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án chị **H** vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn anh **Quang Văn H1** và anh **Quang Văn H1** cũng đồng ý ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần giải quyết cho chị **Nguyễn Thị H** được ly hôn anh **Quang Văn H1**.

[5] Về con: Nếu ly hôn, chị Nguyễn Thị H có nguyện vọng nuôi hai con và không yêu cầu anh Quang Văn H1 cấp dưỡng nuôi con, anh Quang Văn H1 cũng đồng ý giao hai con cho chị H nuôi dưỡng, thấy rằng: Căn cứ vào nguyện vọng của đương sự, xét hoàn cảnh, điều kiện để nuôi con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và hiện nay anh Quang Văn H1 cũng đang học tập và lao động tại phân trại 3, trại giam N, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị nên cần giao con chung Quang Việt H2, sinh ngày 15/10/2009 và Quang Thị Linh A, sinh ngày

21/01/2018 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 8 năm 2024 trở đi cho đến khi các con đủ 18 tuổi (trưởng thành) và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Quang Văn H1 là hợp lý.

[6] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Quang Văn H1 không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83,84 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 227; khoản 1 điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Quang Văn H1.

Về con: Buộc anh Quang Văn H1 giao hai con chung Quang Việt H2, sinh ngày 15/10/2009 và Quang Thị Linh A, sinh ngày 21/01/2018 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ tháng 08 năm 2024 cho đến khi các con đủ 18 tuổi (trưởng thành). Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Quang Văn H1. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí DSST 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ trong số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị Nguyễn Thị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006170 ngày 31 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29/08/2024. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã Châu Tiến, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Quán Vi Tuấn**

